

Phụ lục I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG VÀ BỊ BÃI BỎ LĨNH VỰC CHỨNG THỰC THUỘC PHẠM VI, CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ TƯ PHÁP (13 TTHC)

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng)

I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG (12 TTHC)

TT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả	Phí, lệ phí (nếu có)	Cung cấp dịch vụ công trực tuyến (X)		Căn cứ pháp lý
						Toàn trình	Một phần	
I. Thủ tục hành chính áp dụng chung								
1.	2.000908	Cấp bản sao từ sổ gốc	Ngay trong ngày làm việc hoặc trong ngày làm việc tiếp theo nếu tiếp nhận yêu cầu sau 15 giờ	Các cơ quan, tổ chức lập sổ gốc	Không		x	- Nghị định số 280/2025/NĐ-CP; - Nghị định số 23/2015/NĐ-CP; - Thông tư số 01/2020/TT-BTP;
2.	2.000815	Chứng thực bản sao từ bản chính giấy tờ, văn bản do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam; cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của nước ngoài; cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam liên kết với cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của		Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã; Tổ chức hành nghề	2.000 đồng/trang; từ trang thứ 3 trở lên thu 1.000 đồng/trang, tối đa thu không quá 200.000 đồng/bản. Trang là căn cứ để thu phí được tính theo trang của bản chính		x	- Nghị định số 280/2025/NĐ-CP; - Nghị định số 23/2015/NĐ-CP; - Thông tư số 01/2020/TT-BTP; - Thông tư số 226/2016/TT-BTC; - Thông tư số 264/2016/TT-BTC; - Thông tư số 257/2016/TT-BTC.

		nước ngoài cấp hoặc chứng nhận		công chứng				
3.	2.000884	Chứng thực chữ ký trong các giấy tờ, văn bản (áp dụng cho cả trường hợp chứng thực điểm chỉ và trường hợp người yêu cầu chứng thực không ký, không điểm chỉ được)			10.000 đồng/trường hợp (trường hợp được tính là một hoặc nhiều chữ ký trong một giấy tờ, văn bản)			- Nghị định số 280/2025/NĐ-CP; - Nghị định số 23/2015/NĐ-CP; - Thông tư số 01/2020/TT-BTP; - Thông tư số 226/2016/TT-BTC; - Thông tư số 264/2016/TT-BTC; - Thông tư số 257/2016/TT-BTC.
4.	2.000992	Chứng thực chữ ký người dịch mà người dịch là cộng tác viên dịch thuật của Ủy ban nhân dân cấp xã, tổ chức hành nghề công chứng						- Nghị định số 280/2025/NĐ-CP; - Nghị định số 23/2015/NĐ-CP; - Thông tư số 01/2020/TT-BTP; - Thông tư số 226/2016/TT-BTC;
5.	2.001008	Chứng thực chữ ký người dịch mà người dịch không phải là cộng tác viên dịch thuật của Ủy ban nhân dân cấp xã, tổ chức hành nghề công chứng			10.000 đồng/trường hợp			- Nghị định số 280/2025/NĐ-CP; - Nghị định số 23/2015/NĐ-CP; - Thông tư số 01/2020/TT-BTP; - Thông tư số 226/2016/TT-BTC;

II. Thủ tục hành chính cấp xã

6.	2.001035	Chứng thực giao dịch liên quan đến tài sản là động sản, quyền sử dụng đất, nhà ở	Không quá 02 (hai) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ yêu cầu chứng	Trung tâm Phục vụ hành chính	50.000 đồng/giao dịch		x	- Nghị định số 280/2025/NĐ-CP; - Nghị định số 23/2015/NĐ-CP; - Thông tư số 01/2020/TT-BTP; - Thông tư số 226/2016/TT-BTC;
----	----------	--	--	------------------------------	-----------------------	--	---	--

7.	2.001019	Chứng thực di chúc	thực hoặc có thể kéo dài hơn theo thỏa thuận bằng văn bản với người yêu cầu chứng thực.	công cấp xã	50.000 đồng/di chúc		x	- Nghị định số 280/2025/NĐ-CP; - Nghị định số 23/2015/NĐ-CP; - Thông tư số 01/2020/TT-BTP; - Thông tư số 226/2016/TT-BTC;
8.	2.001016	Chứng thực văn bản từ chối nhận di sản	Trường hợp kéo dài thời hạn giải quyết thì người tiếp nhận hồ sơ		50.000 đồng/văn bản		x	- Nghị định số 280/2025/NĐ-CP; - Nghị định số 23/2015/NĐ-CP; - Thông tư số 226/2016/TT-BTC;
9.	2.001406	Chứng thực văn bản phân chia di sản mà di sản là động sản, quyền sử dụng đất, nhà ở	phải có phiếu hẹn ghi rõ thời gian (giờ, ngày) trả kết quả cho người yêu cầu chứng thực.		50.000 đồng/văn bản		x	- Nghị định số 280/2025/NĐ-CP; - Nghị định số 23/2015/NĐ-CP; - Thông tư số 01/2020/TT-BTP; - Thông tư số 226/2016/TT-BTC;
10.	2.000913	Chứng thực việc sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ giao dịch	Ngay trong ngày cơ quan, tổ chức tiếp nhận yêu cầu hoặc trong ngày làm việc		30.000 đồng/giao dịch		x	- Nghị định số 280/2025/NĐ-CP; - Nghị định số 23/2015/NĐ-CP; - Thông tư số 01/2020/TT-BTP; - Thông tư số 226/2016/TT-BTC;
11.	2.000927	Sửa lỗi sai sót trong giao dịch	tiếp theo nếu tiếp nhận yêu cầu sau 15 giờ.		25.000 đồng/giao dịch		x	- Nghị định số 280/2025/NĐ-CP; - Nghị định số 23/2015/NĐ-CP; - Thông tư số 01/2020/TT-BTP; - Thông tư số 226/2016/TT-BTC;

12.	2.000942	Cấp bản sao có chứng thực từ bản chính giao dịch đã được chứng thực		Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã nơi lưu trữ giao dịch	2.000 đồng/trang; từ trang thứ 3 trở lên thu 1.000 đồng/trang, tối đa thu không quá 200.000 đồng/bản. Trang là căn cứ để thu phí được tính theo trang của bản chính.	x		- Nghị định số 280/2025/NĐ-CP; - Nghị định số 23/2015/NĐ-CP; - Thông tư số 01/2020/TT-BTP; - Thông tư số 226/2016/TT-BTC;
-----	----------	---	--	--	--	---	--	--